**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
**KHOA KINH TẾ - PHÂN HIỆU QUẢNG NGÃI**

# THỜI KHOÁ BIỂU GIẢNG DẠY CÁC LỚP HỌC LẠI HỆ TÍN CHỈ HỌC KỲ 3 NĂM HỌC 2015-2016

| TT | Môn học | Mã học phần | Lớp | Sĩ số | Thứ | Tiết | Phòng học | Ngày bắt đầu | Ngày kết thúc | Số tiết học | Giảng viên | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Hệ thống thông tin kế toán P1 | 1127013 | CDKT14AQN HL | 1 | 5 | 2 - 4 | H2-02 | 20/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Trọng Minh Thái | |
| 2 | Kế toán tài chính doanh nghiệp P3 | 1127061 | CDKT14AQN HL | 1 | 4 | 8 - 10 | H1-09 | 20/06/2016 | 10/06/2016 | 6 tiết | Nguyễn Công Du | |
| | Kế toán thuương mại dịch vụ | 2127005 | DHTN7QN HL | 1 | | | | | | | | Học ghép lớp CDKT14AQN HL |
| 3 | Kế toán thực hành mô phỏng | 1127500 | CDKT14AQN HL | 1 | 5 | 2 - 5 | H1-01 | 20/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Huỳnh Thị Lệ Minh | |
| 4 | Quản trị tài chính | 1107041 | CDQT14AQN HL | 1 | 2 | 2 - 4 | H1-09 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Tạ Ngọc Anh | |
| 5 | Tài chính tiền tệ P1 | 1108101 | CDQT14AQN HL | 2 | 4 | 2 - 4 | H1-09 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Tạ Ngọc Anh | |
| 6 | Thanh toán quốc tế | 2110005 | DHTN7QN HL | 3 | 2 | 2 - 4 | H2-02 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Trịnh Thị ý Nhi | |
| | | 1110005 | CDKT14AQN HL | | | | | | | | | Học ghép lớp DHTN7QN HL |
| | | 2108610 | DHKT8AQN HL | | | | | | | | | Học ghép lớp DJTN7QN HL |
| 7 | Phân tích hoạt động kinh doanh | 1127124 | CDKT14AQN HL | 1 | 3 | 2 - 4 | H2-01 | 20/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Ngô Thị Thùy Trang | |
| 8 | Kế toán tài chính doanh nghiệp | 1127050 | CDQT14AQN HL | 1 | 3 | 2 - 4 | H1-09 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Anh Tuấn | |
| 9 | Kinh tế lượng | 2107063 | DHTN8AQN HL | 3 | 5 | 2 - 4 | H1-09 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Bùi Thị Thanh Thúy | |
| 10 | Thị trường chứng khoán | 2108107 | DHKT8AQN HL | 1 | 5 | 2 - 4 | H2-01 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Thị Hạnh Hiền | |
| 11 | Thuế | 2108103 | DHTN8AQN HL | 5 | 2 | 8 - 11 | H1-09 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 8 tiết | Nguyễn Anh Tuấn | |
| | Thuế doanh nghiệp | 2107073 | DHKT8AQN HL | 2 | | | | | | | | Học ghép lớp DHTN8AQN HL |
| 12 | Thương mại điện tử | 2107027 | DHTN7QN HL | 2 | 4 | 2 - 4 | H2-02 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Hoàng Anh Viện | |
| 13 | Văn hoá doanh nghiệp | 2107052 | DHQT6QN HL | 2 | 6 | 8 - 10 | H1-09 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Viết Thanh | |
| 14 | Kế toán ngân hàng | 2127006 | DHTN7QN HL | 4 | 2 | 2 - 4 | H2-01 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Thị Thuý Việt | |
| | | 2127065 | DHKT8AQN HL | 3 | | | | | | | | Học ghép lớp DHTN7QN HL |
| 15 | Kế toán Nhà nước | 2127008 | DHTN8AQN HL | 1 | 4 | 2 - 4 | H2-01 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Lê Thị Hồng Yến | |
| 16 | Phân tích báo cáo tài chính | 2108043 | DHTN8AQN HL | 1 | 3 | 8 - 10 | H2-01 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Tạ Ngọc Anh | |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 17 | Phân tích đầu tư chứng khoán | 2108112 | DHTN7QN HL | 1 | 4 | 2 - 4 | H2-04 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Thị Hạnh Hiền | |
| 18 | Kế toán quản trị P1 | 2127064 | DHKT8AQN HL | 2 | 4 | 8 - 10 | H2-01 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Huỳnh Thị Lệ Minh | |
| 19 | Kế toán quản trị P2 | 2127010 | DHKT8AQN HL | 4 | 3 | 2 - 4 | H2-02 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Huỳnh Thị Lệ Minh | |
| 20 | Kiểm toán P3 | 2127063 | DHKT8AQN HL | 2 | 4 | 2 - 4 | H2-03 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Thị Lệ Chi | |
| 21 | Kinh doanh ngoại hối | 2108400 | DHTN8AQN HL | 1 | 3 | 2 - 4 | H2-03 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Trịnh Thị ý Nhi | |
| 22 | Kinh tế vi mô | 2107004 | DHQT8AQN HL | 1 | 5 | 8 - 10 | H2-01 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Bùi Thị Thanh Thúy | |
| 23 | Marketing căn bản | 2107005 | DHKT8AQN HL | 2 | 4 | 2 - 4 | H2-06 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Viết Thanh | |
| 24 | Nguyên lí kế toán | 2127001 | DHQT8AQN HL | 1 | 3 | 2 - 4 | H2-04 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Nguyễn Công Du | |
| 25 | Quản trị học | 2107003 | DHQT8AQN HL | 1 | 6 | 2 - 4 | H2-02 | 13/06/2016 | 10/07/2016 | 6 tiết | Bùi Thị Thanh Thúy | |
| 26 | Chuyên đề môn học | 1127071 | CDQT14AQN HL | 1 | | | | 13/06/2016 | 22/07/2016 | | | Liên hệ thầy Nguyễn Ngọc Hiền để phân công GVHD. ĐT: 0905499556 |
| 27 | Chuyên đề tốt nghiệp | 1127433 | CDKT14AQN HL | 1 | | | | 13/06/2016 | 22/07/2016 | | | Liên hệ cô Huỳnh Thị Lệ Minh để phân công GVHD. ĐT: 0905620985 |
| 28 | Chuyên đề môn học | 1127498 | CDKT14AQN HL | 1 | | | | 13/06/2016 | 22/07/2016 | | | Liên hệ cô Huỳnh Thị Lệ Minh để phân công GVHD. ĐT: 0905620985 |
| 29 | Chuyên đề môn học | 2108498 | DHTN7 HL | 1 | | | | 13/06/2016 | 22/07/2016 | | | Liên hệ cô Nguyễn Thị Hạnh Hiền để phân công GVHD. ĐT: 0972741357 |
| 30 | Chuyên đề tốt nghiệp | 2108499 | DHTN7HL | 1 | | | | 13/06/2016 | 22/07/2016 | | | Liên hệ cô Nguyễn Thị Hạnh Hiền để phân công GVHD. ĐT: 0972741357 |

*Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 06 năm 2016*

**Trưởng khoa**

**Nguyễn Anh Tuấn**